

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM – CTCP

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-VNS ngày tháng 4 năm 2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP)

STT	ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1	Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: d) Thành viên HĐQT Tổng công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị quá năm (05) công ty khác.	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: d) Thành viên HĐQT Tổng công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên quá năm (05) công ty khác.	Cập nhật theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020
2	Điểm g khoản 1 Điều 10	g) Tổng công ty <u>đại chúng</u> phải có trách nhiệm công bố thông tin về các <u>Tổng công ty mà</u> ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	g) Tổng công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các doanh nghiệp mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Căn cứ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 274 Nghị định 155/2020 để hiệu chỉnh lỗi kỹ thuật, đảm bảo chính xác.
3	Điểm k Khoản 2 Điều 11	k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác được quy định trong <u>Quy chế quản lý cán bộ</u> của Tổng công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội	k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác được quy định trong <u>Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ của Tổng công ty</u> ; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông	Cập nhật chính xác tên quy chế

		đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.	ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.	
4	Bổ sung khoản 2 sau khoản 1 Điều 12	Chưa quy định	2. Hội đồng quản trị thông qua các hợp đồng, giao dịch khác trong phạm vi thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Tổng công ty và pháp luật có liên quan.	Đảm bảo nhất quán và thống nhất với Điều lệ và quy định của pháp luật liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5	Khoản 4 Điều 14 Tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ, nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban, thành viên của các tiểu ban được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty. Tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ, nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban, thành viên của các tiểu ban được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty <u>hoặc quy chế cụ thể khác do Hội đồng quản trị ban hành.</u>	Đảm bảo sự linh hoạt trong Trường hợp Tổng công ty thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.
6	Khoản 2 Điều 18	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</u>	Căn cứ Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.

7		3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.	Đề xuất bỏ vì khoản 2 đã đề cập và quy định cụ thể về trường hợp này.	
8	Điều 27	Chưa quy định.	<u>2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Tổng công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có quy định trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật thì những quy định của pháp luật đó được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Tổng công ty.</u>	Bổ sung khoản 2 ngay sau khoản 1.